

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG THỊ NẠI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Định, ngày 13 tháng 04 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 30/06/2020;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần cảng Thị Nại ngày 13/04/2022.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần cảng Thị Nại bắt đầu vào lúc 08 giờ 00, ngày 13 tháng 04 năm 2022 tại Hội trường Công ty cổ phần Cảng Thị Nại, tầng 3, 02 Trần Hưng Đạo, P. Hải Cảng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Tham dự Đại hội có 67 cổ đông và đại diện được ủy quyền; số lượng cổ phần là: 6.880.400 cổ phần chiếm tỷ lệ 96,91% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Sau khi nghe các báo cáo, thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội và kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022**

**Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022**

**Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022**

**Điều 4. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022, cụ thể như sau:**

**a. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021**

TT	Chỉ Tiêu	Kế hoạch (VND)	Thực hiện (VND)	Hoàn thành (%)	So sánh 2020 (%)
1	Sản lượng hàng thông qua cảng (Tấn)	1.300.000	1.735.014	133,46	143,99
2	Tổng doanh thu (triệu đồng)	60.000	95.309	158,85	185,92
3	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	12.500	35.582	284,66	333,20
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp (triệu đồng)	2.500	7.030	281,2	475,96
5	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	10.000	28.552	285,52	310,31
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.338	3.820	285,50	310,32
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL (%)	14,08	40,21	285,52	310,26
8	Tỷ lệ cổ tức/năm (%)	12	25	208	228
9	Thu nhập bình quân người/ tháng (triệu đồng)	9	11,5	128	135,3

**b. Kế hoạch SXKD năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng hàng thông qua cảng	Tấn	2.000.000
2	Tổng Doanh thu	Đồng	100.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	37.000.000.000
4	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	15
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr. đồng	12,5

**Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán**

Một số chỉ tiêu cơ bản sau:

*DVT: Đồng*

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021
<b>1</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>106.975.036.016</b>	<b>107.709.926.087</b>
A	Nợ phải trả	23.441.956.253	10.572.004.600
B	Vốn chủ sở hữu	83.533.079.763	97.137.921.487
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>51.264.326.477</b>	<b>95.309.354.859</b>
A	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	50.841.136.639	94.605.640.124
B	Doanh thu tài chính	391.204.841	700.429.632
C	Thu nhập khác	31.984.997	3.285.103
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>40.585.545.810</b>	<b>59.727.327.900</b>
A	Giá vốn hàng bán	30.932.196.676	47.547.746.752
B	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.017.023.609	11.458.635.462
C	Chi phí tài chính	1.507.228.894	647.241.874
D	Chi phí khác	129.096.631	73.703.812
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>10.678.780.667</b>	<b>35.582.026.959</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>9.201.482.106</b>	<b>28.552.464.974</b>
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.231	3.820

**Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và tạm ứng cổ tức năm 2022:**

**a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:**

9282  
CÔNG TY  
PHẦN  
CỔ ĐÓNG  
NHON T

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	35.582.026.959
II	Thuế TNDN	7.029.561.985
III	Lợi nhuận sau thuế	28.552.464.974
IV	Lợi nhuận phân phối	22.177.623.249
1	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (3% LN)	856.573.950
2	Quỹ Khen thưởng Ban điều hành (2% LN)	571.049.299
3	Quỹ cổ tức (25% VDL)	17.750.000.000
-	Đã chi cổ tức đợt 1/2021 (tỷ lệ 8%)	5.680.000.000
-	Chia cổ tức đợt 2/2021 (tỷ lệ 17%)	12.070.000.000
4	Quỹ đầu tư phát triển	3.000.000.000
V	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại	6.374.841.725

**b. Phương án tạm ứng cổ tức năm 2022:**

Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2022, bao gồm việc có hoặc không có thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả và các vấn đề khác liên quan đến tạm ứng cổ tức cho cổ đông.

**Điều 7. Thông qua tiền lương, thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022:**

**a. Tiền lương và Thù lao Hội đồng quản trị thực hiện năm 2021**

- Tiền lương Chủ HĐQT chuyên trách: 31 triệu đồng/tháng
- Thù lao thực hiện năm 2021:
  - + ) Phó chủ tịch HĐQT: 7 triệu đồng/tháng
  - + ) Thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/tháng
  - + ) Thư ký: 2 triệu đồng/tháng
  - + ) Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 2,5 triệu đồng/tháng
  - + ) Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 1,5 triệu đồng/tháng

**b. Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2022**

- Chủ tịch chuyên trách: giao cho HĐQT quyết định mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách và sẽ báo cáo thông qua ĐHCĐ thường niên năm 2023.

- Thù lao Phó chủ tịch HĐQT: 7 triệu đồng/tháng
- Thù lao Thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/tháng
- Thù lao Thư ký HĐQT: 2 triệu đồng/tháng
- Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 2,5 triệu đồng/tháng
- Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 1,5 triệu đồng/tháng

**Điều 8. Thông qua việc trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Ban điều hành năm 2022:**

**a. Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2022:**

Trích 3% lợi nhuận sau thuế

**b. Quỹ thưởng Ban Điều hành năm 2022:**

Trích chi 2% lợi nhuận sau thuế

**Điều 9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2022:**

Thông nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cảng Thị Nại chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Cty;
- HĐQT, Ban KS Cty;
- Ban điều hành Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Lâm Ánh Vy**

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**I. Thông tin về Công ty:**

- Tên Công ty: **Công ty cổ phần cảng Thị Nại**
- Địa chủ trụ sở chính: 02 Trần Hưng Đạo, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4100259282 do Sở Kế hoạch Đầu tư Bình Định cấp lần đầu ngày 01/01/2010, thay đổi lần 4 ngày 05/8/2020.
- Thời gian họp: Bắt đầu lúc 08 giờ 00 ngày 13 tháng 04 năm 2022
- Địa điểm họp: Hội trường Công ty cổ phần Cảng Thị Nại, tầng 3, 02 Trần Hưng Đạo, P. Hải Cảng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

**II. Thành phần tham dự Đại hội:**

**1. Đại biểu:**

**2. Hội đồng quản trị :**

- Bà Lâm Ánh Vy - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Đồng Thị Ánh - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Lâm Đình An - Thành viên Hội đồng quản trị

**2. Ban kiểm soát:**

- Ông Nguyễn Hoàng Hải - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Võ Thị Thu Hiền - Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Nhanh - Thành viên Ban kiểm soát

**3. Cổ đông:**

Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự đại hội là 67 cổ đông, đại diện cho **6.880.400 cổ phần** được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ **96,91%** vốn điều lệ Công ty (Biên bản thẩm tra tư cách cổ đông đính kèm).

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và theo Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại, số cổ đông có mặt dự họp đại diện cho ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo vốn điều lệ. Như vậy, đại hội là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

**III. Các thủ tục trước Đại hội:**

1. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do Bà Võ thị Thu Hiền, Thành viên Ban kiểm soát trình bày.

2. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% cử các ông (bà) có tên sau đây vào Đoàn Chủ tịch Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu của Đại hội:

**- Đoàn chủ tịch:**

- + Bà Lâm Ánh Vy - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa
- + Ông Nguyễn Văn Thi - Phó Giám đốc Công ty

**- Ban Thư ký:**

- + Ông Phạm Thanh Huy - Phó phòng Kinh doanh Công ty
- + Bà Đặng Phương Anh - Phó phòng TC-HC Công ty



- **Ban Kiểm phiếu:** do Ban thư ký kiêm nhiệm

#### **IV. Các nội dung trình bày tại Đại hội:**

1. Bà Lâm Ánh Vy thay mặt Đoàn chủ tịch phát biểu khai mạc Đại Hội.

2. Ông Nguyễn Văn Thi thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội:

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội do Ông Nguyễn Văn Thi thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày.

3. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Thi trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch năm 2022 (có báo cáo kèm theo.)

4. Đại hội đã nghe bà Lâm Ánh Vy trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 (có báo cáo kèm theo.).

5. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Hoàng Hải –Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 (có báo cáo kèm theo).

6. Đại hội đã nghe Đoàn Chủ tịch đọc các Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

- Tờ trình thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và tạm ứng cổ tức năm 2022

- Tờ trình tiền lương và Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2022

- Tờ trình Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2022

- Ban kiểm soát đọc tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

#### **7. Đại hội thảo luận:**

a. Ý kiến cổ đông:

*Cổ đông Trần Văn Thọ:*

- *Thống nhất các báo cáo và các tờ trình do Đoàn chủ tịch đã trình ra Đại hội đồng cổ đông thường niên. Đặc biệt là trong bối cảnh đại dịch covid 19 diễn biến phức tạp nhưng kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng rất cao, cổ tức chia 25% cao hơn gấp đôi so với kế hoạch cũng như cùng kỳ năm trước (cao hơn nhiều so với việc gửi ngân hàng), thu nhập người lao động ổn định và có thể nói là cao so với mặt bằng chung của tỉnh Bình Định, thực hiện phòng chống tốt dịch covid 19; không xảy ra các trường hợp tai nạn lao động, qua đó thấy được sự quan tâm và chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Ban Lãnh đạo Công ty.*

- *Sớm đầu tư chỉnh trang văn phòng Công ty và đầu tư nâng cao công suất của Cảng.*

b. Ý kiến của Đoàn chủ tịch

*Kết quả kinh doanh tăng trưởng vượt bậc là do trong năm 2021 Công ty có cơ cấu lại các mặt hàng có tỷ suất lợi nhuận cao như mặt hàng điện gió.*

Trong năm 2022, dự kiến Công ty sẽ đầu tư thêm một số máy móc thiết bị để phục vụ khai thác cũng như đầu tư nâng cấp cầu cảng 5000 DWT để đồng bộ hệ thống cầu bến, tiếp nhận tàu hàng trọng tải đến 30.000 DWT hiện nay dự án này đã được Bộ Giao thông chấp thuận, dự kiến Q3/2022 sẽ thực hiện

Ngoài ra trong thời gian đến Công ty cũng tiếp tục khẩn trương thực hiện dự án cảng cạn ICD, đây cũng là dự án mang tính tiền đề cho sự phát triển bền vững của Cảng Thị Nại trong thời gian đến.

**9. Đại hội tiến hành biểu quyết:**

Bà Lâm Ánh Vy - Thay mặt Đoàn Chủ tịch tiến hành lấy biểu quyết các nội dung sau:

**8.1 Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022**

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

**8.2 Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022**

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

**8.3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022**

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

**8.4. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022, cụ thể như sau:**

**a. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021:**

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (VND)	Thực hiện (VND)	Hoàn thành (%)	So sánh 2020 (%)
1	Sản lượng hàng thông qua cảng (Tấn)	1.300.000	1.735.014	133,46	143,99
2	Tổng doanh thu (triệu đồng)	60.000	95.309	158,85	185,92
3	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	12.500	35.582	284,66	333,20
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp (triệu đồng)	2.500	7.030	281,2	475,96
5	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	10.000	28.552	285,52	310,31
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.338	3.820	285,50	310,32
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL (%)	14,08	40,21	285,52	310,26
8	Tỷ lệ cổ tức/năm (%)	12	25	208	228
9	Thu nhập bình quân người/ tháng (triệu đồng)	9	11,5	128	135,3

282  
 CÔNG TY  
 PHẦN  
 CỬ THỊ N  
 NHON T



**b. Kế hoạch SXKD năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng hàng thông qua cảng	Tấn	2.000.000
2	Tổng Doanh thu	Đồng	100.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	37.000.000.000
4	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	15
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr. đồng	12,5

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

**8.5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán**

Một số chỉ tiêu cơ bản sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT: Đồng	
		Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021
<b>1</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>106.975.036.016</b>	<b>107.709.926.087</b>
A	Nợ phải trả	23.441.956.253	10.572.004.600
B	Vốn chủ sở hữu	83.533.079.763	97.137.921.487
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>51.264.326.477</b>	<b>95.309.354.859</b>
A	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	50.841.136.639	94.605.640.124
B	Doanh thu tài chính	391.204.841	700.429.632
C	Thu nhập khác	31.984.997	3.285.103
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>40.585.545.810</b>	<b>59.727.327.900</b>
A	Giá vốn hàng bán	30.932.196.676	47.547.746.752
B	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.017.023.609	11.458.635.462
C	Chi phí tài chính	1.507.228.894	647.241.874
D	Chi phí khác	129.096.631	73.703.812

4	Lợi nhuận trước thuế	10.678.780.667	35.582.026.959
5	Lợi nhuận sau thuế	9.201.482.106	28.552.464.974
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.231	3.820

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

**8. 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và tạm ứng cổ tức năm 2022:**

**a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	35.582.026.959
II	Thuế TNDN	7.029.561.985
III	Lợi nhuận sau thuế	28.552.464.974
IV	Lợi nhuận phân phối	22.177.623.249
1	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (3% LN)	856.573.950
2	Quỹ Khen thưởng Ban điều hành (2% LN)	571.049.299
3	Quỹ cổ tức (25% VDL)	17.750.000.000
-	Đã chi cổ tức đợt 1/2021 (tỷ lệ 8%)	5.680.000.000
-	Chia cổ tức đợt 2/2021 (tỷ lệ 17%)	12.070.000.000
4	Quỹ đầu tư phát triển	3.000.000.000
V	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại	6.374.841.725

**b. Phương án tạm ứng cổ tức năm 2022:**

Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2022, bao gồm việc có hoặc không có thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả và các vấn đề khác liên quan đến tạm ứng cổ tức cho cổ đông.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

**8.7. Thông qua tiền lương, thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022:**

**a. Tiền lương và Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện năm 2021**

- Tiền lương Chủ HĐQT chuyên trách: 31 triệu đồng/tháng

- Thù lao thực hiện năm 2021:
- + ) Phó chủ tịch HĐQT: 7 triệu đồng/tháng
- + ) Thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/tháng
- + ) Thư ký: 2 triệu đồng/tháng
- + ) Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 2,5 triệu đồng/tháng
- + ) Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 1,5 triệu đồng/tháng

**b. Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2022**

- Chủ tịch chuyên trách: giao cho HĐQT quyết định mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách và sẽ báo cáo thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Thù lao Phó chủ tịch HĐQT: 7 triệu đồng/tháng
- Thù lao Thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/tháng
- Thù lao Thư ký HĐQT: 2 triệu đồng/tháng
- Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 2,5 triệu đồng/tháng
- Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 1,5 triệu đồng/tháng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

**8.8. Thông qua việc trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Ban điều hành năm 2022:**

**a. Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2022:**

Trích 3% lợi nhuận sau thuế

**b. Quỹ thưởng Ban Điều hành năm 2022:**

Trích 2% lợi nhuận sau thuế

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

**8.9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2022:**

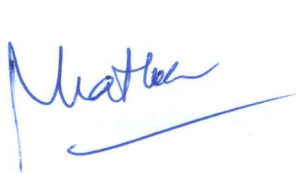
Thống nhất tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%

Biên bản này được lập vào hồi 10 giờ 30 ngày 13/04/2022, được đại diện Ban Thư ký đọc thông qua và được toàn thể Đại hội nhất trí trước khi bế mạc./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Phạm Thanh Huy**



**Đặng Phương Anh**



**CHỦ TOA ĐẠI HỘI**



**Lâm Ánh Vy**

Số: 06 /TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 19 tháng 3 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021**  
**và kế hoạch hoạt động năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 30/06/2020;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2022, Cụ thể như sau:

**1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021:**

TT	Chỉ Tiêu	Kế hoạch (VND)	Thực hiện (VND)	Hoàn thành (%)	So sánh 2020 (%)
1	Sản lượng hàng thông qua cảng (Tấn)	1.300.000	1.735.014	133,46	143,99
2	Tổng doanh thu (triệu đồng)	60.000	95.309	158,85	185,92
3	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	12.500	35.582	284,66	333,20
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp (triệu đồng)	2.500	7.030	281,2	475,96
5	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	10.000	28.552	285,52	310,31
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.338	3.820	285,50	310,32
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL (%)	14,08%	40,21%	285,52%	310,26
8	Tỷ lệ cổ tức/năm (%)	12%	25%	208%	228%
9	Thu nhập bình quân người/ tháng (triệu đồng)	9	11,5	128,00	135,3



## 2. Kế hoạch SXKD năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Sản lượng hàng thông qua cảng	Tấn	2.000.000
2	Tổng Doanh thu	Đồng	100.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	37.000.000.000
4	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	15
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr. đồng	12,5

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lâm Ánh Vy



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG THỊ NẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 19 tháng 03 năm 2022

### TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 30/06/2020;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, bao gồm một số chỉ tiêu cơ bản sau:

DVT: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021
<b>1</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>106.975.036.016</b>	<b>107.709.926.087</b>
A	Nợ phải trả	23.441.956.253	10.572.004.600
B	Vốn chủ sở hữu	83.533.079.763	97.137.921.487
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>51.264.326.477</b>	<b>95.309.354.859</b>
A	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	50.841.136.639	94.605.640.124
B	Doanh thu tài chính	391.204.841	700.429.632
C	Thu nhập khác	31.984.997	3.285.103
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>40.585.545.810</b>	<b>59.727.327.900</b>
A	Giá vốn hàng bán	30.932.196.676	47.547.746.752



B	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.017.023.609	11.458.635.462
C	Chi phí tài chính	1.507.228.894	647.241.874
D	Chi phí khác	129.096.631	73.703.812
4	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>10.678.780.667</b>	<b>35.582.026.959</b>
5	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>9.201.482.106</b>	<b>28.552.464.974</b>
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.231	3.820

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lâm Ánh Vy**



**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**  
**và tạm ứng cổ tức năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 30/06/2020;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

*ĐVT: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	35.582.026.959
II	Thuế TNDN	7.029.561.985
III	Lợi nhuận sau thuế	28.552.464.974
IV	Lợi nhuận phân phối	22.177.623.249
1	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (3% LN)	856.573.950
2	Quỹ Khen thưởng Ban điều hành (2% LN)	571.049.299
3	Quỹ cổ tức (25% VDL)	17.750.000.000
-	Đã chi cổ tức đợt 1/2021 (tỷ lệ 8%)	5.680.000.000
-	Chia cổ tức đợt 2/2021 (tỷ lệ 17%)	12.070.000.000
4	Quỹ đầu tư phát triển	3.000.000.000
V	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại	6.374.841.725

**b. Phương án tạm ứng cổ tức năm 2022**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2022. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh





và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2022, bao gồm việc có hoặc không có thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả và các vấn đề khác liên quan đến tạm ứng cổ tức cho cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lâm Ánh Vy**



Số: 04/TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 19 tháng 3 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua tiền lương và thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 30/06/2020;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông tiền lương và thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2021 như sau:

#### 1. Tiền lương và Thù lao thực hiện năm 2021:

- Tiền lương Chủ HĐQT chuyên trách: 31 triệu đồng/tháng

- Thù lao thực hiện năm 2021:

+ ) Phó chủ tịch HĐQT: 7 triệu đồng/tháng

+ ) Thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/tháng

+ ) Thư ký: 2 triệu đồng/tháng

+ ) Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 2,5 triệu đồng/tháng

+ ) Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 1,5 triệu đồng/tháng

#### 2. Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2022

- Chủ tịch chuyên trách: giao cho HĐQT quyết định mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách và sẽ báo cáo thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Thù lao Phó chủ tịch HĐQT: 7 triệu đồng/tháng

- Thù lao Thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/tháng

- Thù lao Thư ký HĐQT: 2 triệu đồng/tháng

- Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 2,5 triệu đồng/tháng

- Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 1,5 triệu đồng/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CỔ PHỤ CHỦ TỊCH



Lâm Ánh Vy

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG THỊ NẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 /TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 19 tháng 3 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 30/06/2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2022 như sau:

**1. Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2022:**

Trích 3% lợi nhuận sau thuế

**2. Quỹ thưởng Ban Điều hành năm 2022:**

Trích chi 2% lợi nhuận sau thuế

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lâm Ánh Vy

Số: 02 /TTr-BKS

Bình Định, ngày 19 tháng 03 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ VIỆC CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**  
**KIỂM TOÁN Báo cáo tài chính năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi, bổ sung ngày 30/06/2020.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Thị Nại, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, cụ thể như sau:

**1. Tiêu thức lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập uy tín, được Ủy ban chứng khoán nhà nước và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán các công ty đại chúng đã đăng ký giao dịch và Công ty niêm yết.

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm, nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do công ty yêu cầu.

**2. Đề xuất**

Với các tiêu thức yêu cầu nêu trên, Ban kiểm soát đề xuất đơn vị kiểm toán:

**Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận lựa chọn đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán đã được chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Hoàng Hải**